

Số: /KH-UBND

Thanh Định, ngày tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH
Sản xuất vụ Mùa trên địa bàn xã Thanh Định năm 2025

Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 07/01/2025 về việc Ban hành kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2025.

UBND xã Thanh Định xây dựng Kế hoạch sản xuất vụ Mùa năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chỉ đạo và triển khai các nhiệm vụ phát triển sản xuất đồng bộ, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu theo kế hoạch.

- Tập trung chỉ đạo, thực hiện gieo trồng cây trồng vụ Mùa đảm bảo khung thời vụ; tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi; đảm bảo công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, quyết tâm phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức các mục tiêu kế hoạch sản xuất năm 2025 đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Sản xuất vụ Mùa chịu ảnh hưởng rất lớn của điều kiện thời tiết như nắng nóng, mưa bão... vì vậy việc chỉ đạo sản xuất vụ Mùa phải đảm bảo đúng lịch thời vụ, chủ động các phương án ứng phó với diễn biến của điều kiện thời tiết bất lợi.

- Tăng cường chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng vụ Mùa, tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Cây lương thực và rau màu

Tổng sản lượng lương thực có hạt vụ mùa: 1.262 tấn, trong đó:

- *Cây lúa*: Diện tích: 234 ha x 53 tạ/ha = 1.240 tấn;

- *Cây ngô*: Diện tích: 5 ha x 44 tạ/ha = 22 tấn.

2. Cây rau màu khác:

- Khoai lang: 1 ha x 58 tạ/ha = 5,8 tấn;

- Đậu đỗ: 1 ha x 14 tạ/ha = 1,4 tấn;

- Rau xanh: 10 ha x 177 tạ/ha = 177 tấn.

(Chi tiết tại biểu kèm theo)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo

- Cán bộ, công chức thường xuyên xuống cơ sở, chỉ đạo các xóm rà soát lại diện tích đất có khả năng trồng cây vụ Mùa, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai đạt hiệu quả.

- Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật gieo trồng các loại giống mới, giống chủ lực trồng trong vụ Mùa, sản xuất theo hướng an toàn, hữu cơ...

- Tăng cường công tác tuyên truyền sử dụng: Giống, vật tư phân bón, thuốc Bảo vệ thực vật, khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng.

2. Giải pháp cụ thể

2.1. Giải pháp về sản xuất lương thực

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu giống, cơ cấu thời vụ gieo trồng theo hướng sử dụng giống năng suất, chất lượng để nâng cao giá trị sản xuất; mở rộng diện tích gieo cây các giống lúa chất lượng cao, giống lúa đặc sản, sản xuất lúa theo hướng Viet GAP, hữu cơ. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng có hiệu quả kinh tế trên đất lúa; khuyến khích các doanh nghiệp, HTX tham gia liên kết sản xuất lúa an toàn, hữu cơ, chất lượng cao gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm.

2.1.1. Cơ cấu giống cây lương thực

- Cơ cấu giống lúa, giống ngô chủ yếu:

+ Giống lúa lai: TH3-7, TH3-5, B-TE1, Syn98, TEJ vàng, HKT99, MHC2, VT404, WN305, SYN8.

+ Giống lúa thuần: J02, J01, Đài thơm 8, TBR225, HD11, Thiên ưu 8, Dự hương 8, TH8, Hương thơm số 7, BG6, HDT10, VNR20, Bao thai, nếp Vải, nếp Cái hoa vàng.

+ Cơ cấu giống ngô chủ yếu khuyến khích đưa vào sản xuất: HN88, NK4300, LVN61, LVN99, C.P.111, NK4300Bt/GT, NK7328, NK7328Bt/GT, NK66Bt/GT, NK6275, DK9955S, DK6919S, HN68, LVN4; khuyến khích mở rộng diện tích các giống ngô nếp, ngô ngọt có giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ tốt.

2.1.2. Thời vụ cây lương thực

Trà mùa sớm, mùa trung phần đầu đạt 40% diện tích trở lên để có điều kiện mở rộng diện tích trồng cây vụ đông.

- Thời vụ cụ thể :

+ Cây lúa: Các xóm xác định tỷ lệ diện tích gieo cấy theo các trà lúa phù hợp.

Trà Mùa trung: Chiếm 20-25% diện tích, gieo mạ từ 10/6 đến 20/6; cấy từ 25/6 đến 10/7; tuổi mạ 10-15 ngày.

Trà Mùa muộn: Chiếm 70-75% diện tích, gieo mạ từ 05/6 đến 15/6; cấy từ 05/7 đến 20/7, tuổi mạ 20-30 ngày.

2.1.3. Giải pháp về bảo vệ thực vật

- Tăng cường công tác dự tính, dự báo sâu, bệnh hại và hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật phòng trừ kịp thời, hiệu quả;
- Tuyên truyền người dân sử dụng thuốc sinh học đảm bảo an toàn trong phòng trừ dịch hại, ít độc với môi trường và sức khỏe con người;
- Vệ sinh, thu gom và tiêu hủy tàn dư thực vật có mầm bệnh từ vụ trước;
- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quản lý kinh doanh, buôn bán và sử dụng thuốc BVTV trên địa bàn.

2.1.4. Giải pháp về kỹ thuật

a. Cây lúa

- Chuẩn bị đất và gieo cấy trong khung thời vụ tốt nhất.
- Khẩn trương thu hoạch khi lúa vụ Xuân vừa chín tới, thu hoạch đến đâu làm đất vùi sâu gốc rạ đến đó, nên bón thêm vôi bột hoặc một số chế phẩm sinh học Azotobacte, Trichoderma, EMUNIV, AT-YTB ... để tăng cường phân hủy rơm rạ, hạn chế nguồn sâu bệnh hại và tránh ngộ độc hữu cơ cho lúa Mùa sau cấy; đảm bảo đủ nước để phục vụ gieo cấy.
- Tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật canh tác cải tiến (SRI), quản lý dịch hại IPM, sức khỏe cây trồng IPHM, quản lý cây trồng tổng hợp ICM, canh đồng lớn, ứng dụng đồng bộ tiến bộ khoa học kỹ thuật; sản xuất theo chuỗi giá trị, theo VietGAP, hữu cơ,...
- Bên cạnh những giống lúa đặc sản của địa phương như Bao Thai, Nếp Vải, Nếp Cái hoa vàng, tăng cường sử dụng giống lúa ngắn ngày, năng suất cao, chất lượng tốt, thích ứng rộng, chống chịu được với sâu bệnh và điều kiện ngoại cảnh bất thuận, mở rộng hợp lý tỷ lệ diện tích trà Mùa sớm, Mùa trung, hạn chế gieo cấy giống dễ bị nhiễm và nhạy cảm với bệnh bạc lá trên chân đất thấp trũng, vùng thường xuyên bị bệnh bạc lá.
- Lựa chọn hình thức gieo cấy phù hợp với điều kiện cụ thể của từng xóm, khu đồng. Ưu tiên gieo mạ trên sân, trên nền đất cứng, gieo mạ tập trung thành vùng để quản lý, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh. Tuyên truyền nông dân phun phòng trừ rầy trên mạ trước khi đưa ra ruộng cấy từ 3-5 ngày để hạn chế bệnh lùn sọc đen.
- Phát hiện và phòng trừ kịp thời, hiệu quả các loại dịch hại, thường xuyên thăm đồng, phát hiện và phòng trừ các loại sâu bệnh hại nguy hiểm như rầy lưng trắng, rầy nâu, sâu cuốn lá, sâu đục thân cuối vụ, bệnh bạc lá, bệnh vàng lùn, lùn sọc đen phương nam. Đặc biệt giải pháp kiểm soát tốt rầy các loại và virus lùn sọc đen tránh nguy cơ bùng phát bệnh trên lúa vụ Mùa.

b. Cây ngô

- Sử dụng giống ngô lai có năng suất, chất lượng cao và thích ứng rộng.
- Đảm bảo mật độ gieo trồng hợp lý, đối với những giống ngô có khả năng tăng mật độ cần áp dụng trồng theo đúng quy trình nhằm tăng năng suất.
- Tăng cường thâm canh ngô, bón phân cân đối, ưu tiên sử dụng phân bón hữu cơ vi sinh.
- Vệ sinh, thu gom và tiêu huỷ các tàn dư thực vật có mầm bệnh trên diện tích đất sản xuất vụ trước, thường xuyên kiểm tra phát hiện kịp thời sâu bệnh hại để phòng trừ có hiệu quả đặc biệt sâu keo mùa thu.

2.2. Giải pháp đối với sản xuất cây rau màu

- Sử dụng tối đa diện tích đất chuyên màu và đất lúa kém hiệu quả để trồng màu.
- Tiếp tục chăm sóc các loại rau màu vụ Xuân để cung cấp cho người tiêu dùng trên địa bàn; trên đất chuyển đổi cần chú ý tiến độ gieo trồng, thu hoạch đảm bảo kịp thời cho sản xuất lúa vụ Mùa 2025.
- Cần rà soát các diện tích đất lúa kém hiệu quả chuyển sang trồng rau màu có hiệu quả kinh tế cao hơn, đặc biệt là các loại rau có khả năng tiêu thụ và bảo quản dài ngày.
- Tăng cường tập huấn kỹ thuật, tiếp tục chỉ đạo mở rộng diện tích trồng các loại cây rau màu theo hướng an toàn.

2.3. Giải pháp về sản xuất chè

- Tiếp tục tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực sản xuất, chế biến và tiêu thụ chè cho người dân;
- Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất như sử dụng phân bón chuyên dùng cho cây chè, phân hữu cơ, phân vi sinh, phân bón lá... tăng cường sản xuất chè theo hướng an toàn.
- Phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, duy trì các vườn ươm cây chè giống nhằm đảm bảo đủ lượng giống phục vụ cho trồng chè trên địa bàn.
- Tiếp tục chỉ đạo công tác trồng chè, phấn đấu hoàn thành 8 ha diện tích chè trồng mới, trồng thay thế theo kế hoạch.

2.4. Giải pháp về công tác quản lý bảo vệ rừng và phát triển lâm nghiệp

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.
- Tuyên truyền, khuyến cáo người dân chuyển đổi từ trồng rừng gỗ nhỏ sang trồng cây gỗ lớn nhằm tăng hiệu quả kinh tế, hạn chế xói mòn, bảo vệ môi trường sinh thái. Duy trì tỷ lệ che phủ rừng đảm bảo 65% trở lên,
- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát khai thác rừng theo đúng quy định. Tăng cường công tác pháp chế trong lĩnh vực lâm nghiệp, xử lý nghiêm các vụ vi phạm về bảo vệ rừng.

3. Giải pháp phát triển chăn nuôi, thủy sản

3.1. Chăn nuôi

- Tăng cường sử dụng các giống vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, ứng dụng khoa học công nghệ vào chăn nuôi để giảm chi phí đầu vào, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường; tăng tổng đàn, tăng chu kỳ chăn nuôi;
- Tiếp tục phát triển các giống vật nuôi là giống địa phương, bản địa có giá trị kinh tế cao là thế mạnh của địa phương như: Lợn rừng, gà ta...
- Khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung theo hướng gia trại, trang trại, nhân rộng các mô hình liên kết chăn nuôi gia công, giảm chăn nuôi nhỏ lẻ không đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường;
- Khuyến khích người chăn nuôi mở rộng diện tích trồng cỏ làm thức ăn cho gia súc, tận dụng đất soi bãi, vườn, công lao động để trồng cỏ cung cấp thức ăn tại chỗ cho gia súc, giảm chi phí đầu vào cho người chăn nuôi.
- Tiếp tục chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất chăn nuôi, trong đó đẩy mạnh công tác thụ tinh nhân tạo trâu, bò để nâng cao chất lượng đàn giống vật nuôi.
- Tăng cường công tác quản lý thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y. Kiểm tra, giám sát điều kiện chăn nuôi, điều kiện vệ sinh thú y;
- Hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp vệ sinh chuồng trại, vệ sinh môi trường... để phòng chống dịch bệnh.
- Tiếp tục thực hiện công tác tiêm phòng vacxin cho đàn gia súc, gia cầm, đặc biệt là các loại vắc xin không được nhà nước hỗ trợ cần tuyên truyền người dân tự mua để đảm bảo công tác phòng dịch.

3.2. Thủy sản:

- Đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới về nuôi trồng thủy sản (*giống mới, biện pháp nuôi trồng thủy sản tiên tiến*); Tận dụng mặt nước hiện có để nuôi cá thâm canh, bán thâm canh.
- Tiếp tục duy trì và mở rộng diện tích nuôi cá ruộng nhằm tăng năng suất, sản lượng cá, đồng thời tăng hiệu quả kinh tế trên một diện tích đất lúa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để thực hiện tốt chỉ tiêu sản xuất vụ Mùa 2025, yêu cầu các cán bộ, công chức, ban, ngành liên quan và các trưởng xóm, tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Công chức Địa chính-Nông nghiệp

- Tham mưu cho UBND xã chỉ đạo đưa các giống lúa, ngô có năng suất cao, chất lượng tốt vào sản xuất; Thực hiện tốt công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện các Dự án, mô hình trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Chỉ đạo thực hiện tốt cơ chế hỗ trợ sản xuất nông lâm nghiệp trên địa bàn xã theo quy định.
- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về vật tư nông lâm nghiệp trên địa bàn.
- Thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác, bảo vệ rừng trên địa bàn.
- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch trồng rừng trên địa bàn xã, phấn đấu đạt và vượt kế hoạch đề ra.

2. Cán bộ khuyến nông xã

- Tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật mới ứng dụng vào sản xuất, các kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi;
- Phối hợp với Công chức Địa chính-Nông nghiệp xã thực hiện công tác vận động, tuyên truyền, hướng dẫn người dân đề tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất nông lâm nghiệp vụ Mùa và cả năm 2025;
- Chủ trì, phối hợp với các Phòng ban liên quan và Thú y xã tiếp tục triển khai thực hiện công tác tiêm phòng vacxin phòng bệnh trên đàn gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2025.
- Chuyển giao các loại giống, vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất.

3. Các cơ quan ban, ngành liên quan, các tổ chức đoàn thể

Căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp cùng Công chức Địa chính - Nông nghiệp Nông nghiệp tuyên truyền, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp năm 2025.

4. Các trưởng xóm

- Căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch được giao xây dựng kế hoạch triển khai đến các hộ nông dân thực hiện;
- Quyết liệt chỉ đạo tận dụng mọi diện tích có thể để mở rộng diện tích trồng lúa, ngô và rau màu, đảm bảo đạt kế hoạch;
- Tập trung chỉ đạo tuyên truyền các hộ đưa các giống lúa có năng suất, chất lượng cao đã được khẳng định vào sản xuất trong khung thời vụ tốt nhất để kịp thời gieo cấy lúa mùa sớm, tạo điều kiện mở rộng diện tích trồng cây vụ đông.
- Chỉ đạo thực hiện công tác trồng mới, trồng thay thế những diện tích chè có năng suất chất lượng thấp bằng các giống có năng suất, chất lượng cao;
- Thực hiện tốt công tác tiêm phòng gia súc gia cầm, đặc biệt đối với những loại vắc xin không được nhà nước hỗ trợ, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động người dân chủ động mua vắc xin tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đảm bảo công tác phòng dịch trên đàn vật nuôi.
- Tiếp tục tuyên truyền, vận động chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa, mạnh dạn chuyển sang trồng các cây trồng có giá trị phù hợp với quy hoạch, kế hoạch của xã.

- Phối hợp với cán bộ khuyến nông xã tổ chức tập huấn hướng dẫn, chuyển giao kỹ thuật cho nông dân về kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ dịch bệnh cho vật nuôi, cây trồng.

- Phối hợp tổ chức thực hiện tốt các dự án, mô hình trình diễn, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm trên địa bàn tạo cơ sở để tuyên truyền, khuyến cáo nhân ra diện rộng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai sản xuất vụ Mùa năm 2025 của UBND xã Thanh Định. Yêu cầu cán bộ, công chức, ban, ngành, liên quan chủ động phối hợp với các xóm tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng Nông nghiệp & Môi trường;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Ban CĐSX NN xã;
- Lưu: VT, .

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ma Thế Thích